

Bản án số: 15/2021/HSST  
Ngày: 05/02/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN T**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huyền*

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Quốc Vỹ  
2. Bà Phan Thị Phụng

*Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Ngô Hoàng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân quận T.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T:* Bà Phạm Thị Thanh Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2021/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Đỗ Quốc K**, sinh năm: 1993, giới tính: Nam; ĐKNKTT: thôn P, xã T, huyện T, Vĩnh Phúc; Tạm trú: 10B hẻm 14 ngách 58 ngõ 38 X, T, Hà Nội Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố là Đỗ Xuân U, sinh năm 1948; Mẹ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1949.

Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 423 lập ngày 29/10/2020 tại Công an quận T, Thành phố Hà Nội thì bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1971, HKTT: Khu 4, xã C, TP. V, tỉnh Phú Thọ - Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Khoảng tháng 10/2018, K và anh trai là Đỗ Văn B, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn P, xã T, T, Vĩnh Phúc thuê trọ tại địa chỉ số 10B hẻm 14 ngách 58 ngõ 38 X, T, Hà Nội. Ngày 19/7/2020, K và B cho Hoàng Văn H, sinh năm 1995, địa chỉ: Xóm X, xã H, Thành phố H, tỉnh Hòa Bình - ở nhờ. Thời gian ở chung phòng trọ, K thấy H thường xuyên mang xe máy lạ về phòng trọ, K không nhớ cụ thể từng biển số xe. H nói là H chuyên buôn bán xe không có giấy tờ. Khoảng tháng 7/2020, H mang về phòng trọ 01

chiếc xe Wave (K không nhớ biển số) và đăng lên mạng tìm người mua xe với giá 3 triệu đồng nên K hỏi mua mục đích để làm xe ôm. H nói với K là xe do H trộm cắp nên không có giấy tờ nhưng K vẫn đồng ý mua và bàn với H đổi biển số xe để tránh công an phát hiện ra chiếc xe là tài sản trộm cắp. Sau đó, K đã mua biển kiểm soát 88F9–1102 tại phố T, quận Hoàn Kiếm giá 250.000 đồng lắp vào xe.

Khoảng 16h30 ngày 29/7/2020, khi K đang ở phòng trọ nhà bạn tên Hoàng Văn B tại địa chỉ số 6 ngõ 38 X, T, Hà Nội thì H gọi điện cho K bảo chở H ra bến xe Mỹ Đình để H về quê. Sau khi chở H ra bến xe, K về phòng trọ của B ngủ.

Khoảng 17h00' ngày 29/7/2020, khi Đỗ Văn B đang ở phòng trọ tại số 10B ngõ 38/58/14 X thì tổ công tác Công an quận quận T đến kiểm tra hành chính đã phát hiện một số đồ vật, tài liệu nghi vấn có liên quan đến trộm cắp tài sản nên đã lập biên bản tạm giữ của Đỗ Văn B: 01 thẻ nhân viên mang tên Nguyễn Mạnh H; 01 thẻ bảo hiểm mang tên Đỗ Quốc K; 01 chiếc xe máy Honda AirBlade màu xám trắng, SK: 112379, SM: 0134885, gắn BKS: 34B2 – 683.71; 01 chiếc xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc, SK: 215155, SM: 0215213, gắn BKS: 88K1 – 302.59; 01 biển đăng ký xe 19H6 – 0571; 01 tay công bằng kim loại dài 15cm; 01 đoạn kim loại dài 05cm có một đầu được mài đẹp, mũi nhọn; 01 kìm cắt thủy lực bằng kim loại dài 30cm; 01 giấy phép lái xe; 01 chứng minh nhân dân; 01 hợp đồng cầm cố tài sản mang tên Hoàng Anh H; 03 mũ bảo hiểm xe máy; 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng đã qua sử dụng; 01 vé xe đạp/máy BKS 29E1 – 721.15, ngày gửi 29/7/2020 của cửa hàng Kow Gaming Center. Cơ quan điều tra đã mời những người có liên quan về trụ sở để làm việc.

Đến 16h30' ngày 30/7/2020, Công an quận T đã mời Đỗ Quốc K về cơ quan để làm việc. Tạm giữ của Đỗ Quốc K: 01 chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, SK: 061569, SM: 0061577, gắn BKS: 88F9 – 1102; 01 điện thoại Samsung Galaxy A50 màu xanh đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá số 146 ngày 17/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T thì chiếc xe máy Honda Wave, SK: 061569, SM: 0061577 thu giữ của Đỗ Quốc K trị giá 5.000.000đ (năm triệu đồng).

*Tại cơ quan điều tra, Đỗ Văn B khai:* Thời gian ở chung, B thấy H thường xuyên mang xe lạ về nhà. B hỏi H nguồn gốc của những chiếc xe đó thì H trả lời mua về để bán lại. B thấy H thường xuyên đi qua đêm nhưng H làm gì ở đâu thì B không biết. Lúc đi thì H đi bộ và có 01 người đàn ông đi xe máy đến cổng phòng trọ đón H. B không được hưởng lợi ích gì từ việc H bán những chiếc xe này. B biết việc K mua lại chiếc xe Wave của H do K có hỏi vay B 2 triệu đồng và nói để mua xe của H nhưng không biết chiếc xe đó là tài sản trộm cắp mà có.

- Hoàng Văn B, sinh năm 1992, địa chỉ: 38/6/5 X, T, Hà Nội, là bạn của K, B khai: B từng đến phòng trọ của K ở và gặp B và H 01 lần. Khoảng 16h ngày 29/7/2020, K đến phòng trọ B bằng chiếc xe máy Honda Wave biển kiểm soát 88F-1102 và hỏi mượn xe máy của B và quần áo Grap. K bảo B là đi chở bạn. B không hỏi về nguồn gốc của chiếc xe của K.

- Ngô Văn M, sinh năm 1978, chỗ ở: Số 10b ngõ 38/58/14 X, T: M là chủ phòng trọ của H và K, khai: Quá trình ở thuê, K thường xuyên dẫn bạn về phòng. Khoảng đầu tháng 7/2020, K dẫn Nguyễn Mạnh H đến ở. Thỉnh thoảng K lại mang xe lạ về phòng trọ và sửa (K có nhiều phụ tùng sửa xe). Minh hỏi thì K trả lời đó là xe K mua lại. M chưa bao giờ nghe hoặc biết thông tin việc H, B hay K trộm cắp tài sản.

- Đỗ Cao T, sinh năm 1990 và Lê Văn H, sinh năm 1994 ở cùng khu trọ với K, B khai: quá trình thuê trọ Tuyên thấy phòng trọ của K, B, H thường xuyên có xe máy lạ không biển số để trước cửa phòng. T, H không nhớ rõ đặc điểm của từng chiếc xe. T, H không biết nguồn gốc của những chiếc xe đó.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Quốc K khai nhận hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Lời khai của K phù hợp với lời khai của những người liên quan, kết luận định giá tài sản, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Đối với **Đỗ Văn B**: không biết rõ nguồn gốc của những chiếc xe máy mà H mang về phòng trọ, không tham gia cũng như hưởng lợi gì từ việc H bán những chiếc xe này. B cho K vay 2.000.000 đồng để mua chiếc xe Honda Wave màu xanh có BKS 19H6 – 0571 của H nhưng B không biết chiếc xe do H trộm cắp mà có. Do đó không đủ căn cứ để xử lý đối với Đỗ Văn B.

Đối với **Nguyễn Mạnh H**: Tiến hành xác minh, xác định họ tên: Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1995; HKTT: xóm X, xã H, TP. H, H; H có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản và 01 tiền án về tội Cố ý gây thương tích. Hiện nay đối tượng H đã bỏ trốn khỏi địa phương và không biết ở đâu, làm gì nên Cơ quan điều tra chưa triệu tập, ghi lời khai được. Ngoài lời khai của K thì chưa có thêm tài liệu nào khác chứng minh hành vi phạm tội của H nên chưa đủ căn cứ để khởi tố bị can đối với Nguyễn Mạnh H. Cơ quan CSĐT – Công an quận T đã ra Quyết định tách rút tài liệu có liên quan đến hành vi của Nguyễn Mạnh H để tiếp tục xác minh, điều tra, nếu có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy Honda AirBlade màu đen, SK: 411565; SM: 7039794, gắn BKS: 29E1-721.15. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định: Ngày 27/7/2020, chị Nguyễn Thanh P, sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú tại A21B24 K, Đ, Hà Nội đã đến công an phường K trình báo việc bị mất chiếc xe Honda AirBlade màu đen, SK:

411565; SM: 7039794, gắn BKS: 29E1 – 721.15 tại cầu thang 1 B24 K, Đ, Hà Nội. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra công an quận T đã tiến hành bàn giao cho Cơ quan CSĐT – Công an quận Đống Đa để xử lý theo quy định của pháp luật

Đối với chiếc xe máy Honda Airblade màu đen BKS: 34B2–683.71, SK: 411565, SM: 7039794, B khai là của Nguyễn Mạnh H. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định chiếc xe trên là của ông Bùi Hữu G, hộ khẩu thường trú tại T, T, Hải Dương, ông Giang cho con gái là chị Bùi Thị H, sinh năm 1996, chỗ ở: số 23 ngách 77 ngõ 211 K, T, Hà Nội sử dụng làm phương tiện đi làm. Ngày 28/7/2020, chị H đến công an phường C, quận Đ, Hà Nội trình báo sự việc mất trộm chiếc xe trên tại trước số 1 T, phường C, quận Đ, Hà Nội. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra công an quận T đã tiến hành bàn giao cho Cơ quan CSĐT – Công an quận Đống Đa để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 hợp đồng cầm cố tài sản ngày 23/7/2020 mang tên Hoàng Anh H, sinh năm 1993, trú tại K1, phường K, Thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, cầm cố tài sản là chiếc xe máy 99B1–08118 tại cửa hàng F88, địa chỉ: 1148 đường L, phường L, Đ, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, ghi lời khai của anh Hoàng Anh H, anh H trình bày: khoảng đầu tháng 7, anh bị mất 01 ví da, trong đó có 01 (một) giấy phép lái xe; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Anh H. Anh H không sử dụng giấy tờ cá nhân của mình cũng không cho ai mượn để cầm cố tài sản; Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả lại cho anh Hoàng Anh H 01 giấy phép lái xe; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Anh H.

Xác minh chủ sở hữu chiếc xe có biển số 99B1–08118 là anh Ngô Tuấn A, sinh năm 1981, trú tại phường Đ, thị xã T, Bắc Ninh. Khoảng đầu năm 2020, anh Ngô Tuấn A để lại chiếc xe máy Honda Airblade màu đen bạc BKS: 99B1 – 08118, SK: 218866, SM: 0259118 cho vợ chồng em gái là Nguyễn Thị D và Nguyễn Văn T, trú tại thôn N, xã T, T, Bắc Ninh làm phương tiện đi lại. Anh Nguyễn Văn T cho biết: Ngày 22/7/2020, anh bị mất xe tại trước cửa nhà, anh T đã đến công an xã T trình báo. Do đó, cơ quan điều tra đã tiến hành bàn giao chiếc xe máy trên cho Cơ quan CSĐT – Công an huyện T, Bắc Ninh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 thẻ nhân viên mang tên Nguyễn Mạnh H; 01 tay công bằng kim loại dài 15cm; 01 đoạn kim loại dài 05cm có một đầu được mài dẹp, mũi nhọn và 01 kìm cắt T lực bằng kim loại dài 30cm, B khai là đồ vật, tài sản của Nguyễn Mạnh H. Cơ quan CSĐT tách rút cùng với chiếc BKS 88F9 - 1102 và tài liệu liên quan đến hành vi của H để làm rõ.

Tiến hành xác minh thông tin về chiếc xe máy Honda Wave màu xanh có SK: 061569, SM: 0061577 mà K mua của H, xác định: chiếc xe này có chủ sở hữu là **Nguyễn Thanh T** – SN: 1971, HKTT: Khu 4, xã C, TP. V, tỉnh Phú Thọ, có biển đăng ký là 19H6 – 0571, bị mất trộm ngày 27/6/2020 tại Khu 5, xã C, TP. V, tỉnh Phú Thọ. Ngày 3/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra – công an quận T đã tiến hành trao trả lại chiếc xe Honda Wave màu xanh có SK: 061569, SM: 0061577 cho anh T cùng với biển đăng ký xe số: 19H6 – 0571.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe máy Honda Wave màu xanh có SK: 061569, SM: 0061577 xảy ra tại V, Phú Thọ, cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận T đã tách tài liệu để chuyển đến công an Thành phố V, tỉnh Phú Thọ để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc, SK: 215155, SM: 0215213, gắn BKS: 88K1 – 302.59 và điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng chủ sở hữu hợp pháp là **Đỗ Văn B** – SN: 1990, HKTT: thôn P, xã T, T, Vĩnh Phúc, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả tài sản cho anh B.

Đối với chiếc điện thoại Samsung Galaxy A50 màu xanh; 03 mũ bảo hiểm xe máy và 01 thẻ bảo hiểm mang tên **Đỗ Quốc K** chủ sở hữu hợp pháp là **Đỗ Quốc K** – SN: 1993, HKTT: thôn P, xã T, T, Vĩnh Phúc.

Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 20/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố **Đỗ Quốc K** về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo **Đỗ Quốc K** khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và xin được xem xét giảm nhẹ mức án.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 323, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự - xử lý bị cáo **Đỗ Quốc K** mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh: Bị cáo khai nhận hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người liên quan, vật chứng đã thu giữ và kết luận định giá tài sản, đủ cơ sở kết luận: Đỗ Quốc K biết chiếc xe máy Honda Wave màu xanh có SK: 061569, SM: 0061577 là do Nguyễn Mạnh H trộm cắp được nên không có giấy tờ nhưng vẫn mua lại của H với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng) và thay biển số xe 19H6 – 0571 sang biển số 88F9–1102 để tránh bị Công an phát hiện. Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì giá trị chiếc xe là 5.000.000đ (năm triệu đồng). Hành vi của bị cáo phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho tội phạm khác và gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên cần xử lý nghiêm khắc trước pháp luật. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tang vật vụ án cũng đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu nên có thể áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

*Từ phân tích, nhận định trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

*Tuyên bố bị cáo Đỗ Quốc K phạm tội «Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có».*

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 277, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Đỗi Quốc K 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần bản án có liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

**Nơi nhận**

- VKSND Q.T
- Bị cáo
- L- u hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*Nguyễn Thu Huyền*